

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2020/HS-ST
Ngày 30 - 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Huy Hiệp

Thẩm phán: Ông Cầm Văn Thanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Sa Văn Khuyên, bà Nguyễn Thị Khánh Loan, ông Nguyễn Văn Khiển.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Đà Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2020/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Sỗn T (tên gọi khác: không); sinh năm 1980 tại M, H, Lào; Nơi cư trú: Bản B, huyện M, tỉnh H, nước CHDCND Lào; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Lào; con ông Sỗn H (Sỗn Ph) và bà Nang P (Nang Nh); bị cáo có vợ là Nang L; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Đỗ Văn Thuận, là Luật sư thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

- *Người chứng kiến:* Ông Trần Doãn Kh; trú tại: bản K, xã C, huyện S, tỉnh Sơn La (vắng mặt).

- *Người phiên dịch:* Bà Quàng Thị Thu Hà - Giảng viên trường Cao đẳng Sơn La (phiên dịch tiếng Lào). Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 03 giờ ngày 25/6/2020 tại khu vực bản Chiềng Khương, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Tổ công tác Đoàn Biên phòng Chiềng Khương đã phát hiện và bắt quả tang Sồn T đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; vật chứng thu giữ gồm: 01 bánh hình chữ nhật bên trong có 30 túi ni lon (24 túi nolon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng), trong các túi ni lon đều có chứa các viên nén màu Hồng (Sồn T khai là ma túy tổng hợp), ngoài ra còn tạm giữ của Sồn T 01 chiếc điện thoại di động hiệu Lao Telecom.

Ngày 25/06/2020, Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương Sông Mã thành lập hội đồng mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trung cầu giám định số vật chứng thu giữ xác định 01 bánh hình chữ nhật bên trong có 30 túi ni lon (24 túi nolon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng), trong các túi ni lon có 5.826 viên nén màu hồng, có tổng khối lượng 525,47 gam, trích lấy trong mỗi túi 05 viên tổng 150 viên, có khối lượng 13,50 gam ký hiệu từ A1 đến A30 để giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 1059/KLMT ngày 26/06/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A30 đều là chất ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 13,50 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 525,47 gam; loại Methamphetamine”.

Quá trình điều tra bị cáo Sồn T khai nhận:

Khoảng 24 giờ ngày 24/06/2020, Sồn T nhận được điện thoại của một người đàn ông không quen biết tự giới thiệu là người Việt Nam, bảo Sồn T đến nhà người đàn ông tên Khiên ở bản Mường É, huyện Mường É, tỉnh Hòa Phấn, Lào (người quen của Sồn T) để lấy ma túy, Sồn T đồng ý.

Sau đó Sồn T gọi điện cho Khiên hẹn gặp nhau lúc 01 giờ 30 phút ngày 25/06/2020 tại khu vực bản Đán, huyện Mường É, tỉnh Hòa Phấn, Lào. Sau khi gặp nhau tại địa điểm đã hẹn Khiên đưa cho Sồn T 01 bánh Hồng phiến và bảo mang đến giao cho người đàn ông người Việt Nam đã gọi điện cho Sồn T, địa điểm tại khu vực nghĩa trang của bản Chiềng Khương, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, Khiên bảo Sồn T đóng giả người đi soi ếch vào ban đêm, để làm tín hiệu cho người đàn ông người Việt Nam mua ma túy nhận biết. Giao ma túy xong Sồn T sẽ cầm 13.000.000 Kíp (Lào) mang về cho Khiên, Khiên sẽ trả công 1.000.000 Kíp (Lào).

Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày (25/06/2020), Sồn T cầm bánh Hồng phiến đi đến điểm hẹn và gặp một người đàn ông người Việt Nam, qua trao đổi biết là người mua ma túy. Khi Sồn T và người đàn ông Việt Nam đang chuẩn bị giao nhận ma túy thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang và Sồn T bị thu giữ 01 bánh Hồng phiến, 01 chiếc điện thoại di động, còn người đàn ông mua ma túy bỏ chạy thoát.

Tại Cáo trạng số 120/VKS-P1 ngày 21/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Sồn T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Sôn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu, bị cáo không khai báo gì thêm.

- Đại diện Viện kiểm sát: Giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo Sôn T như Cáo trạng đã quy kết và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Sôn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Sôn T tù chung thân; Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo; Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lao Telecom màu đen thu giữ của bị cáo.

Ý kiến bào chữa của Luật sư Đỗ Văn Thuận: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết bị cáo là dân tộc Lào vùng cao, không biết chữ, hiểu biết pháp luật hạn chế, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức hình phạt tù không thời hạn và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng Luật sư đề nghị xem xét xử lý theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo nhất trí với quan điểm bào chữa của luật sư và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương, Bộ đội Biên phòng tỉnh Sơn La, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Sôn T: Xét lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa đồng nhất với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra, đã thể hiện: Sau khi nhận lời bán ma túy giúp cho người đàn ông tên Khiên (người Lào), khoảng 01 giờ 30 phút ngày 25/06/2020 Sôn T đã đến khu vực bản Đán, huyện Mường É, tỉnh Hòa Bình, Lào gặp và nhận của Khiên một bánh Hồng phỉ sau đó Sôn T đem số ma túy trên đến khu vực nghĩa trang của bản Chiềng Khương, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La để giao cho một người đàn ông Việt Nam và nhận 13.000.000 Kíp Lào đem về cho Khiên, Khiên sẽ trả công cho Sôn T 1.000.000 Kíp Lào. Khoảng 03 giờ cùng ngày khi Sôn T và người mua ma túy gặp nhau và đang tiến hành trao đổi mua bán ma túy thì Sôn T

bị Cơ quan chức năng phát hiện bắt quả tang. Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố đối với bị cáo và được chứng minh bởi các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang do tổ công tác Đoàn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương lập hồi 03 giờ 00 phút ngày 25/6/2020 đối với Sồn T và vật chứng thu giữ là 01 bánh hình chữ nhật, bên trong có 30 túi ni lon chứa các viên nén màu Hồng (Sồn T khai là ma túy tổng hợp);

- Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, trích mẫu giám định, niêm phong mẫu giám định và vật chứng do Đoàn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương lập ngày 25/6/2020, đã xác định: 30 túi ni lon trong đó có 24 túi nilon màu xanh và 06 túi nilon màu hồng bên trong chứa tổng số 5.826 viên nén màu hồng hình tròn, có tổng khối lượng 525,47 gam;

- Kết luận giám định số 1059 ngày 26/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Sơn La kết luận:

“Mẫu gửi giám định ký hiệu từ A1 đến A30 đều là chất ma túy, loại Methamphetamine; Tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 13,50 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 525,47 gam; loại Methamphetamine”.

Lời khai nhận tội của bị cáo Sồn T còn phù hợp với lời khai của người được chứng kiến sự việc bị cáo bị bắt quả tang thu giữ vật chứng là ma túy.

Từ các căn cứ như đã nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Sồn T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Về khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Sồn T đã có hành vi mua bán trái phép 525,47 gam Methamphetamine, đã vi phạm tình tiết *“Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR - 11 có khối lượng 100 gam trở lên”* quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự, có hình phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy với khối lượng lớn, tính nguy hiểm cao, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước Việt Nam đối với chất ma túy, tiền chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm và tệ nạn khác trong xã hội gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương là khu vực biên giới, do đó cần xử lý nghiêm khắc.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm sự và hình phạt:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người nước ngoài nhưng nhận thức rõ pháp luật Việt Nam cấm mua bán trái phép chất ma túy, tuy nhiên do hám lời bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với khối lượng ma túy lớn, thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng,

nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù không thời hạn mới phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo biện pháp trừng trị riêng, răn đe và phòng ngừa chung, đồng thời cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và Luật sư.

Ngoài ra, bị cáo là người nước ngoài do đó cần áp dụng Điều 37 Bộ luật Hình sự, trục xuất bị cáo rời khỏi lãnh thổ Việt Nam sau khi đã chấp hành xong hình phạt tù.

[6] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự: xét thấy bị cáo là người nước ngoài và không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với 511,97 gam Methamphetamine còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định, xét thấy là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy cùng vỏ gói niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng.

- Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu Lao Telecom, vỏ màu đen cùng 02 sim thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra có căn cứ xác định đó là điện thoại của bị cáo đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Đối với người đàn ông tên Khiên, ở bản Mường Ét, huyện Mường Ét, tỉnh Hòa Phấn, Lào, Sồn T khai là người đã giao ma túy cho Sồn T mang từ Lào sang bản Chiềng Khương, xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, bán cho một người đàn ông người dân tộc Kinh - Việt Nam. Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC 04) Công an tỉnh Sơn La đã có văn bản đề nghị Công an tỉnh Hòa Phấn điều tra, xác minh và xử lý đối tượng trên theo pháp luật nước CHDCND Lào;

[9] Đối với người đàn ông đã gọi điện để thuê Sồn T đến lấy ma túy với đối tượng tên Khiên và đem giao cho người này, tuy nhiên Sồn T khai không biết tên, địa chỉ cụ thể và không lưu, không nhớ số điện thoại của người đàn ông đó nên Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC 04) Công an tỉnh Sơn La không có căn cứ để điều tra xác minh làm rõ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 37 Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Sồn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Sồn T tù Chung thân. Tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 25/6/2020). Trục xuất bị cáo Sồn T ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam sau khi đã chấp hành xong hình phạt tù.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

2.1. *Tịch thu tiêu hủy*: 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong một mặt hộp vật chứng có ghi dòng chữ: “*Vật chứng vụ Sồn T, sinh năm 1980; chỗ ở: Bản Bĩa, huyện Mường É, tỉnh Hòa Phấn, Lào; bị bắt ngày 25/6/2020; có hành vi: Vận chuyển trái phép chất ma túy. Các viên nén màu hồng còn lại được cho vào 24 (hai mươi bốn) túi nilon màu xanh, 06 (sáu) túi nilon màu hồng ban đầu ký hiệu từ B1 đến B30, có tổng số viên nén là $5.676 = 511,97$ gam (nghĩ là ma túy tổng hợp) + 01 lớp giấy màu trắng bọc bên ngoài hộp giấy catton có dán giấy niêm phong ban đầu + 02 lớp nilon màu vàng*”. (Kết luận giám định số 1059/26.6.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La thì mẫu gửi giám định ký hiệu A1 đến A30 đều là ma túy: Loại Methamphetamine). Tại mép giáp lại được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La, giấy niêm phong, và 06 dấu tròn đỏ của Đoàn biên phòng cửa khẩu Chiềng Khương - Bộ đội Biên Phòng tỉnh Sơn La; số 037704; 037703; 037705 và 03 dấu điểm chỉ màu đỏ ngón trỏ phải của Sồn T, cùng chữ ký dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong của Phạm Kiên Trung, Cầm Văn Đức, Trần Thanh Quân, Đoàn Văn Khánh, Vũ Đức Tuấn, Vũ Xuân Lực.

2.2. *Tịch thu sung ngân sách Nhà nước*: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Lao Telecom, màu đen, không có nắp lưng (điện thoại bàn phím), không có số imei; bên trong điện thoại lắp hai sim, điện thoại đã qua sử dụng. (thu giữ của Sồn T).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Sồn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/11/2020)/.

Nơi nhận:

- VKSND cấp Cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04-Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở ngoại vụ tỉnh Sơn La;
- Cục lãnh sự Bộ Ngoại giao VN;
- Bị cáo;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đinh Huy Hiệp